

Xã hội Việt Nam đang bước lên những đỉnh cao đáng quan ngại, mà nổi bật nhất vẫn là hai tầng xã hội đặc biệt: Giám mục Việt Nam cuối năm 2008, đó là gian dối và bèo bọt.



Nhìn nhận và mô tả tình hình hiện nay

Chỉ trong vòng một vài năm đã giúp Việt Nam hòa nhập vào dòng chảy chung của nhân loại và đưa đất nước có tầng lớp kinh tế cao nhất châu Á. Tiến trình hội nhập đặc biệt của thế giới qua việc trở nên thành viên của khối ASEAN, tham gia APEC, gia nhập WTO. Việt Nam cũng đã thiết lập quan hệ ngoại giao với những quốc gia, tham gia vào những tổ chức quốc tế và thu hút đầu tư của những tập đoàn quốc tế ngoài. Xã hội ngày càng trở nên năng động, sáng tạo và giàu có hơn. Nhưng tình hình gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang mất đà phát triển vì đi kèm kinh tế không song hành đi kèm chính trị, cũng như tầng lớp kinh tế không nổi bật và phát triển xã hội và con người toàn diện. Chính vì vậy, chúng ta có tính bất ổn định và nhân bản.

Thậm chí hơn nữa Địch Dân Chúa năm 2010 mới gọi tất cả các thành viên của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam có gương mặt hiền lành và phân định “hiện trạng xã hội Việt Nam dưới ánh sáng đức tin”. Chính trong vòng một vài năm đó, Ủy ban Công lý và Hòa bình thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam muốn bày tỏ một vài thao thức, suy nghĩ và nhìn nhận về tình hình Địch Dân Chúa, và về những cách công dân, và về những cách Kitô hữu.

1. Nhìn kinh tế Việt Nam

Sau một vài thập niên đất nước có tầng lớp kinh tế cao và đặc biệt là nhóm các quốc gia có thu nhập thấp nhất, tình trạng một năm gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đang bước lên những đỉnh cao đáng quan ngại, tác động trực tiếp đến cuộc sống của người dân và tương lai của đất nước. Biểu hiện rõ nhất là sự suy thoái của nền kinh tế yếu kém, hệ thống ngân hàng bất ổn, các tập đoàn Nhà nước bị thua lỗ, lạm phát tăng cao, lòng tin của người dân vào đồng nội tệ bị xói mòn, chênh lệch giàu nghèo ngày càng sâu sắc, chất lượng cuộc sống của người dân chúng giảm sút, những người trẻ tuổi tình trạng nghèo đói ngày càng tăng.

Đến nay hệ thống kinh tế quốc doanh làm chủ đạo đã tỏ ra sự kém hiệu quả và làm méo mó sự phát triển của nền kinh tế thị trường. Doanh nghiệp nhà nước đóng góp ít vào tầng lớp kinh

t nh ng l i nh n nhi u đ c quy n đ c l i, gây b t công và kìm hãm s phát tri n c a kh i doanh nghi p t nhân. N n c ngoài và thâm th ng m u đ ch đã và đang gia tăng, khi n n kinh t b suy y u và l thu c. L m phát gia tăng cũng làm tăng đói nghèo, gây khó khăn h n cho cu c s ng c a ng i dân và c các doanh nghi p. Đ tình công ti p t c tăng cao ch ng t quy n l i c a công nhân ch a đ c b o v th a đáng. M t s ch tr ng không h p lòng dân mà v n đ c nhà n c ti n hành nh v khai thác bauxite Tây Nguyên ho c đ án xây nhà máy đ n h t nhân t nh Ninh Thuận, v.v... Lu t đ t đ ai, v a đ ng c v i kinh t th tr ng, v a không tôn tr ng tuyên ngôn qu c t v nhân quy n và v a là nguyên nhân kho ng 80% các v khi u ki n trong n c, th mà v n ti p t c hi n h u.

2- Môi tr ng xã h i

Xã h i Việt Nam đang b c l nhi u hi n t ng r t đáng quan ng i, mà n i b t nh t v n là hai t t x u đ c H i đ ng Giám m c Việt Nam c nh báo t năm 2008, đó là gian đ i và b o l c. Chúng không nh ng phô bày n i đ ng ph , trên th ng tr ng và các ph ng ti n thông tin đ i chúng, mà còn xâm nh p vào công s và h c đ ng.

Bên c nh nh ng t n n xã h i là nh ng khuynh h ng s ng h ng th , ch p gi t, coi tr ng đ ng ti n, vô c m tr c n i đau c a ng i khác ho c s gian đ i c a xã h i... Nh ng đ i u này ch ng t tình tr ng thi u v ng các giá tr đ o đ c n n t ng làm chu n m c cho đ i s ng xã h i, nên có ng i đã c nh báo v m t xã h i l ch chu n hay phi chu n.

Tham nh ng đ c nh n là đ i h a c a qu c gia, ngày càng tinh vi và nghiêm tr ng nh ng cho đ n nay ch a m t v án nào x ng t m v i đ i h a đ c đ a ra xét x đ răn đe, làm gi m sút ni m tin c a ng i dân n i công quy n.

Các v khi u ki n, ch y u liên quan đ n đ t đ ai, trong đó có đ t tôn giáo, v n ti p đ n ph c t p và ngày càng tr m tr ng, gây b t an và căng th ng xã h i. V v c Tiên Lãng, H i Phòng, là m t c nh báo đ c bi t, bu c Nhà n c ph i nhìn l i cách gi i quy t v n đ , mà c t y u là s a đ i lu t đ t đ ai, nhìn nh n quy n t h u chính đáng c a công dân, thay đ i l l i làm v c c a quy n và thi u chuyên môn c a cán b .

Bi u hi n rõ r t nh t s áp đ t c a nhà n c v quan đ m và cách s ng trong xã h i, đó là s phân bi t đ i x trong chính sách công gi a ng i trong và ngoài đ ng c m quy n, gi a nh ng cá nhân làm v c cho nhà n c v i các doanh nhân và ng i lao đ ng t do, gi a ng i dân thành th và ng i nh p c ngo i t nh.

3- Lãnh v c pháp lu t

Hi n pháp và pháp lu t m i qu c gia tuy có tính đ c thù và cá bi t theo truy n th ng văn hóa dân t c mình, nh ng cũng ph i h ng đ n nh ng chu n m c t i thi u c a pháp lu t nh ng qu c gia văn minh. Việt Nam có m t h th ng pháp lu t đ s nh ng không hi u qu t l p pháp sang đ n hành pháp, vì thi u s công khai, minh b ch, và nh t là thi u s đ c l p v t pháp.

Vi c áp đ ng lu t pháp không nghiêm minh và tùy ti n, nh t là c p đ a ph ng, đã đ n đ n

những oan sai và đôi khi đẩy người dân đến bước cùng cực cùng. Bộ luật tố tụng hình sự quy định các thủ tục tố tụng; vậy mà trong môi trường pháp lý, vẫn có các công dân bị bắt sai, trái với các quy định của bộ luật tố tụng, cũng như với các tuyên ngôn và công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

Việc giam giữ người không qua xét xử che đậy dìm đi tố giác “đưa vào cửa sổ giáo dục” có thể hiện và áp dụng cho những người bày tỏ sự bất đồng chính kiến là môi trường vi phạm vào quyền của con người. Việc “giáo dục” này thực ra là một biện pháp mà thực dân Pháp sử dụng ở nước ta, sau đó được cải tiến bởi Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đã là cơ sở pháp lý cho việc tố tụng trong các công chức và quân nhân chính quyền Miền Nam cũ. Sau này có môi trường chuyển biến tốt đẹp với biện pháp này khi Pháp hoàn toàn rút lui về hành chính ban hành năm 1989 không sử dụng nó nữa; tuy nhiên đến Pháp hoàn toàn năm 1995 nó được tái lập dưới cái tên hiện nay và được Pháp hoàn toàn năm 2002 mới tiếp. Hy vọng trong Ủy ban hành chính và xử lý vi phạm hành chính, kiến giáo dục và sự được cải thiện; ít ra là đối với những người bị bắt đồng chính kiến.

Sự đổi mới pháp và hoàn thiện pháp luật cho phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời khắc phục những yếu kém trong cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước để đảm bảo các quyền của công dân, thúc đẩy xã hội phát triển dân chủ và bền vững là điểu cần thiết.

4- Biên cảnh, hội đồng và chức quyền quốc gia

Vào những thập niên cuối cùng của thế kỷ XX, Bên Đông đã mất vài thập niên sống, những trong những năm gần đây sự căng thẳng đã lên đến mức nguy hiểm. Nhà cầm quyền Trung Quốc mất mát dùng lợi ích hoa mĩ, với thông điệp rất êm tai như “sự thịnh vượng liên, văn hóa thịnh vượng thông, lý tưởng thịnh vượng đồng, với mối quan hệ thịnh vượng”; những mặt khác, các hành động của Trung Quốc về chức quyền trên Bên Đông ngày càng quy tụ đoán, nếu không muốn nói là ngang ngược, phản ánh rõ rệt chủ nghĩa Địch Hân của họ.

Trong khi đó, phần lớn người dân Nhà nước lợi ích quá yếu, tạo cơ hội cho các lợi ích thù địch hiện tại. Khó hiểu hơn nữa là việc chính quyền đã mạnh tay ngăn chặn các tổ chức, cá nhân yêu nước phần đông hành động xâm phạm quyền lợi của Trung Quốc. Thái độ lập lờ, thiêu nhiệt quán triệt của đây của lãnh đạo nhà nước trong việc phân định lãnh thổ vùng biên giới và bộ phận chức quyền của Bên Đông đang gây bất bình trong dư luận.

Đó là chưa kể việc các nhà trí thức tâm huyết đã phải lên tiếng về những nguy cơ về an ninh quốc gia từ môi trường dấn kinh tế như khai thác bóc lột và cho thuê đất, thuê ruộng. Trong khi đó, các thông tin về lãnh vực này không được đẩy đi, thiêu u kết thúc và công khai. Điểu u trọng mấu chốt đã xảy ra là việc lao động nước ngoài, đa số là từ Trung Quốc, đổ vào Việt Nam để thực hiện các dự án trên đã gây bất ổn cho xã hội hiện tại và về lâu về dài.

5. Môi trường sinh thái

Theo dữ liệu của các chuyên môn, Việt Nam sẽ là một trong những nước phải gánh chịu hậu quả nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Nguyên nhân một phần do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, những môi trường khác do con người trực tiếp gây ra. Môi trường bị phá hủy

GM. Phaolô Nguyễn Thái Hợp, UBCL và HB, nhận định về mặt xã hội tình hình hiện nay

Tác Giả: GM. Phaolô Nguyễn Thái Hợp, UBCL và HB
Chúa Nhật, 06 Tháng 5 Năm 2012 04:42

Nguyễn Văn Công các tín đồ, cộng đồng nhất là về cách pháp nhân của các tôn giáo và các tổ chức tôn giáo. Điểm mấu chốt hiện nay là các tôn giáo đã được nhìn nhận như là không có cách pháp nhân nên đã không thể thực thi và bảo vệ các quyền hiện định của mình, như các tổ chức xã hội và nghề nghiệp khác.

Hiện nay, Nhà nước đang dự tính ban hành một Nghị định “Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Pháp lệnh Tín ngưỡng tôn giáo”, thay thế Nghị định số 22/2005/NĐ – CP ngày 01-03-2005. Thủ tướng hoan nghênh nếu văn bản này được soạn thảo trên tinh thần đi đúng, thực sự công bằng và theo mục đích tạo thuận lợi hơn nữa cho tín đồ các tôn giáo được do hoạt động và góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội, xây dựng xã hội dân chủ, tự do, bình đẳng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, sự thất vọng là vì văn bản này là một bản thảo tồi, so với Nghị định nêu trên, văn bản này là một văn bản hoàn toàn! Điều này, chúng ta nên đi ngược lại mong muốn của tín đồ tôn giáo mà còn đi ngược lại xu thế đúng và hòa nhập của đất nước.

Như chúng ta đã thấy trên đây phát xuất từ niềm tin Kitô giáo và trách nhiệm công dân vì thế chúng ta góp phần bé nhỏ của mình vào công cuộc xây dựng một đất nước phát triển và văn minh, dân chủ và nhân ái. Trong văn bản này, huấn lệnh của Đức Giáo hoàng Benedictô XVI, ngày 27-06-2009, với các Giám mục Việt Nam văn là định hướng căn bản của Ủy ban Công lý và Hòa bình: “Giáo Hội không hề muốn thay thế Chính quyền, nhưng chúng ta mong rằng trong tinh thần đi đúng và hợp tác tôn trọng nhau, Giáo Hội có thể góp phần mình vào việc sáng tạo đất nước, như một phần của tất cả mọi người dân”.